|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

***(Ban hành kèm theo quyết định số QĐ/ĐHKTQD, ngày tháng năm 2021)***

**1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)**

|  |  |
| --- | --- |
| ***- Tên học phần (tiếng Việt):***  | **QUẢN TRỊ KINH DOANH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ TRONG KHÁCH SẠN** |
| ***- Tên học phần (tiếng Anh)*** | **RECREATION SERVICES MANAGEMENT IN HOSPITALITY** |
| ***- Mã số học phần*** | **DLKS1125** |
| ***- Thuộc khối kiến thức*** | **Kiến thức chuyên sâu**  |
| ***- Số tín chỉ*** | **3** |
| ***+ Số giờ lý thuyết*** | **26** |
| ***+ Số giờ thảo luận*** | **13** |
| ***- Các học phần tiên quyết*** | **Kinh tế du lịch, Quản trị kinh doanh khách sạn** |

**2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

Giảng viên: TS. Trần Huy Đức; ThS. Nguyễn Đức Trọng , Bộ môn : Quản trị khách sạn

Email: trongnd@neu.edu.vn; duc\_th@neu.edu.vn ; Phòng 709-710 tầng 7 . Nhà A1

**3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)**

Dịch vụ giải trí trong khách sạn là các dịch vụ bổ sung trong hệ thống các dịch vụ của các cơ sở lưu trú du lịch nhằm thỏa mãn nhu cầu bổ sung của khách du lịch và khách địa phương tại các điểm du lịch. Việc vận hành tốt hoạt động giải trí trong các cơ sở lưu trú du lịch trong đó có khách sạn giúp thỏa mãn nhu cầu đa dạng và đồng bộ của du khách, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng khả năng cạnh tranh và góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

Học phần Quản trị kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn là học phần thuộc khối kiến thức chuyên sâu của ngành Quản trị Khách sạn, có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân ngành quản trị khách sạn nhằm cung cấp những kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp mang tính chuyên nghiệp cho người học.

Học phần này nhằm trang bị cho người học - những nhà quản trị khách sạn, nhà hàng tương lai - nền tảng kiến thức, hiểu biết về tổ chức vận hành hoạt động cung cấp các dịch vụ giải trí trong khách sạn. Đặc biệt, học phần “Quản trị kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn” trang bị cho người học những kiến thức cần thiết về các tiêu chuẩn và các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong quá trình cung cấp các dịch vụ giải trí tới khách hàng. Qua đó, người học có thể hiểu tường tận về quá trình cung cấp dịch vụ giải trí và tổ chức vận hành quá trình đó một cách hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn. Bên cạnh đó, học phần này còn giúp hình thành và phát triển các kỹ năng quản lý, điều phối nhân viên phục vụ, quản lý môi trường và điều kiện cung cấp dịch vụ giải trí trong các cơ sở lưu trú du lịch nói chung.

**4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)**

**Giáo trình**

1. [Nick Hanley](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Nick+Hanley&text=Nick+Hanley&sort=relevancerank&search-alias=books), [W. Douglass Shaw](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_2?ie=UTF8&field-author=W.+Douglass+Shaw&text=W.+Douglass+Shaw&sort=relevancerank&search-alias=books), [Robert E. Wright](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_3?ie=UTF8&field-author=Robert+E.+Wright&text=Robert+E.+Wright&sort=relevancerank&search-alias=books) (2003) **The New Economics of Outdoor Recreation -** Edward Elgar Pub, England

**Tài liệu khác**

1. Daniel McLean, Amy Hurd, Denise M. Anderson (2019) **Kraus' Recreation & Leisure in Modern Society – Navigate Resources and Packages**
2. [Dennis L. Foster](https://www.amazon.ca/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Dennis+L.+Foster&search-alias=books-ca) (1992) - **Marketing Hospitality: Sales and Marketing for Hotels, Motels, and Resorts -** Glencoe/McGraw-Hill School Pub Co
3. Chuck Y.Gee, 1996, Part I, *Resort Development and Management*, 2nd, American Hotel and Lodging Educational Institute.
4. Robert Chritie Mill, 2008, Chapter 1, *Resort Management and Operation*, 2nd, John Wiley and Sons, Inc
5. Cheryl Mallen & Lorne J. Adams (2008), Chapter 2, Sport Recreation and Tourism event Management: Theoretical and Practical Dimentions, Elsevie Inc UK
6. Stephen F.McCool & R Neil Moisey, 2009, Chapter 2, Tourism, Recreation and Sustainability, 2nd, Cromwell Press, Trowbridge

**5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)**

**Bảng 5.1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Mô tả** **mục tiêu**  | **Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo** | **Trình độ năng lực** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| G1 | Tư duy tổng hợp, suy luận logic về tổ chức và vận hành dịch vụ giải trí trong du lịch khách sạn phù hợp với bối cảnh chung của xã hội cũng như yêu cầu của chủ đầu tư  | 1.1.1 | II |
| G2 | Kiến thức về kinh tế học, quản trị kinh doanh, công nghệ, pháp luật ứng dụng trong kinh doanh dịch vụ giải trí du lịch khách sạn  | 1.2.1 | II |
| G3 | Kiến thức nền tảng về hệ thống kinh tế, ngành du lịch, kinh doanh du lịch lữ hành, lưu trú và khách sạn, một số nguyên lý căn bản về khoa học xã hội và nhân văn, phát triển bền vững áp dụng trong kinh doanh dịch vụ giải trí  | 1.3.1 | IV |
| G4 | Kiến thức về các hoạt động tác nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh du lịch lữ hành, khách sạn và dịch vụ lưu trú trong du lịch phục vụ cho dịch vụ giải trí  | 1.3.2 | II |
| G5 | Kiến thức về quản trị khách sạn, quản trị du lịch và lữ hành, vận dụng các chức năng tổ chức hoạt động phục vụ cho kinh doanh dịch vụ giải trí trong các khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh lưu trú, kinh doanh du lịch, lữ hành  | 1.3.3 | II |
| G6 | Kiến thức chuyên sâu có lựa chọn về quản trị một số loại hình cơ sở lưu trú và dịch vụ gắn liền với kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch khách sạn  | 1.3.4 | II |
| G7 | Kiến thức chuyên sâu về tự nhiên, văn hóa, lịch sử, xã hội học... ứng dụng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch và khách sạn  | 1.3.5 | II |
| G8 | Kỹ năng phân tích môi trường kinh doanh, phát triển, thực hiện, tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch và khách sạn | 2.1.1 | III |
| G9 | Kỹ năng phân tích môi trường kinh doanh, phát triển, quản lý, điều hành và giám sát các hoạt động kinh doanh dịch vụ giải trí của một khách sạn, một cơ sở lưu trú, một doanh nghiệp du lịch, lữ hành và mở rộng ra các dịch vụ có liên quan | 2.1.2 | III |
| G10 | Kỹ năng phân tích các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, hiệu quả kinh doanh, chỉ tiêu bền vững của các doanh nghiệp du lịch, doanh nghiệp khách sạn, lưu trú, của điểm đến du lịch | 2.1.3 | III |
| G11 | Kỹ năng phát triển các ý tưởng kinh doanh dịch vụ giải trí trong ngành khách sạn, ngành dịch vụ du lịch, lữ hành | 2.1.4 | III |
| G12 | Kỹ năng thực hiện được các nghiệp vụ tác nghiệp của bộ phận lễ tân, buồng phòng, ăn uống...phục vụ cho kinh doanh dịch vụ giải trí  | 2.1.5 | II |
| G13 | Các kỹ năng năng lãnh đạo và quản trị cơ bản của một nhà quản trị áp dụng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí  | 2.1.6 | II |
| G14 | Kỹ năng giao tiếp: Có khả năng giao tiếp hiệu quả trong hoạt động kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch lữ hành và khách sạn bằng tiếng Việt Nam và tiếng Anh; Có khả năng biểu đạt, trình bày, thuyết trình… | 2.2.1 | II |
| G15 | Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc: Có tinh thần tự học, tự tích lũy và cập nhật kiến thức kỹ năng; Có tinh thần làm việc độc lập, sáng tạo | 3.1.1 | III |
| G16 | Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân: Tuân thủ luật pháp và có phẩm chất đạo đức (Theo quy định Bộ GDĐT) | 3.2.1 | IV |
| G17 | Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp: Có tinh thần làm việc trách nhiệm, trung thực, nghiêm túc, tính kỷ luật cao; Có tác phong lịch sự, nhã nhặn, đúng mực; Say mê, yêu nghề và có tinh thần phục vụ | 3.2.2 | IV |
| G18 | Trách nhiệm với môi trường và xã hội: bảo vệ môi trường, bảo vệ giá trị văn hóa, truyền thống của dân tộc | 3.2.3 | III |

**6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)**

**Bảng 6.1.Năng lực người học học phần (CLO)**

| **CĐR** | **CLOs**  | **Mô tả năng lực người học** | **Trình độ năng lực** |
| --- | --- | --- | --- |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** |
| **Về kiến thức** |
| 1.1.1 | CLO1.1 | Hiểu rõ và biết cách vận dụng năng lực tư duy, logic, suy luận vào kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch khách sạn | II |
| 1.2.1 | CLO1.2 | Hiểu rõ và biết cách vận dụng kiến thức kinh tế học, quản trị kinh doanh, công nghệ, pháp luật để nhận định thị trường dịch vụ giải trí | II |
| 1.3.1 | CLO1.3 | Hiểu rõ và vận dụng kiến thức nền tảng về hệ thống kinh tế, ngành du lịch lữ hành, kinh doanh du lịch lữ hành, kinh doanh khách sạn và dịch vụ lưu trú nhằm đưa ra hướng đi đúng.  | IV |
| 1.3.2 | CLO1.4 | Hiểu và vận dụng các kiến thức trong hoạt động tác nghiệp lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí trong khách sạn, doanh nghiệp dịch vụ du lịch, lữ hành | II |
| 1.3.3 | CLO1.5 | Hiểu sâu về các kiến thức về nhân sự, điều hành, giám sát, gắn liền với kinh doanh dịch vụ giải trí du lịch, lữ hành, khách sạn | II |
| 1.3.4 | CLO1.6 | Hiểu và vận dụng được kiến thức chuyên sâu có lựa chọn về quản trị một số loại hình cơ sở lưu trú và dịch vụ gắn liền với kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch khách sạn  | II |
| 1.3.5 | CLO1.7 | Hiểu và vận dụng kiến thức chuyên sâu về tự nhiên, văn hóa, lịch sử, xã hội học... ứng dụng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch và khách sạn  | II |
| **Về kĩ năng**  |
| 2.1.1 | CLO2.1 | Phân tích và đánh giá môi trường kinh doanh, thị trường tiềm năng cho dịch vụ giải trí trong du lịch, lữ hành, khách sạn, dịch vụ lưu trú tại Việt Nam và ở 1 số khu vực trên thế giới  | III |
| 2.1.2 | CLO2.2 | Tìm kiếm và tiếp cận thông tin về thị trường mục tiêu cho kinh doanh dịch vụ giải trí  | III |
| 2.1.3 | CLO2.3 | Phân tích các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, các số liệu thống kê liên quan tới kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch, lữ hành, khách sạn  | III |
| 2.1.4 | CLO2.4 | Xây dựng ý tưởng kinh doanh dịch vụ giải trí trong du lịch khách sạn | III |
| 2.1.5 | CLO2.5 | Thực hiện được các nghiệp vụ tác nghiệp của bộ phận lễ tân, buồng phòng, ăn uống...phục vụ cho kinh doanh dịch vụ giải trí  | II |
| 2.1.6 | CLO2.6 | Vận dụng các kĩ năng lãnh đạo và quản trị cơ bản của một nhà quản trị áp dụng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giải trí  | II |
| 2.2.1 | CLO2.7 | Giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt, tiếng Anh đặc biệt trong thuyết trình về ý tưởng khởi nghiệp  | II |
| **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp**  |
| 3.1.1 | CLO3.1 | Có tinh thần và khả năng tự học, tự cập nhật kiến thức về nền kinh tế, về thị trường, để đưa ra ý tưởng | III |
| 3.2.1 | CLO3.2 | Chủ động, tích cực trong các giờ học trên lớp cũng như làm các bài tập ở nhà do giảng viên giao, học tập và ứng dụng các kiến thức để giải quyết các vấn đề | IV |
| 3.2.2 | CLO3.3 | Tinh thần làm việc trách nhiệm, trung thục, nghiêm túc, kỷ luật Tác phong lịch sự, nhã nhặn, đúng tác phong Tuân thủ nghiêm khắc các quy định của nhà trường, và của giảng viên trong lớp  | IV |
| 3.2.3 | CLO3.4 | Ý thức bảo vệ môi trường, bảo tồn và quảng bá giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc  | III |

**7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)**

**Bảng 7.3. Đánh giá học phần**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **NLNH học phần** | **Tiêu chí đánh giá** | **Tỷ lệ (%)** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** | **[6]** |
| Chuyên cần | Tham gia tiết học trên lớp  | Tuần 1-13 | CLO3.1-3.4 | Đến lớp đúng giờ, tham gia đầy đủ các buổi học Tích cực đóng góp xây dựng bài  | 10% |
| Kiểm tra giữa kỳ | Kiến thức chương 1,2  | Tuần 9  | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.2-3.3 | Tham gia đầy đủ, đến kiểm tra đúng giờ Hoàn thành các câu hỏi trong đề kiểm tra  | 15% |
| Bài tập nhóm | Kiến thức tổng hợp chương 1,2,3 | Tuần 14 | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.1-3.4 | Làm báo cáo về một chủ đề được giảng viên đưa ra Thuyết trình về ý tưởng kinh doanh dịch vụ giải trí  | 15% |
| Đánh giá cuối kỳ | Toàn bộ kiến thức, kĩ năng đã học và tích lũy trong chương trình | Lịch thi học phần | CLO1.1-1.6CLO2.1-2.6CLO3.2-3.3 | Thi viết tự luậnHoàn thành các câu hỏi trong đề thi Không gian lận trong thi cử | 60% |

**8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (LESSON PLAN)**

**8.1. Nội dung giảng dạy**

**CHƯƠNG 1 – CÁC LOẠI HÌNH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ VÀ VAI TRÒ CỦA KINH DOANH DỊCH VỤ GIẢI TRÍ TRONG KINH DOANH KHÁCH SẠN**

***Giới thiệu khái quát***

Chương này giúp sinh viên hiểu và nhận biết được các loại hình dịch vụ giải trí được khai thác kinh doanh khách sạn; hiểu được quá trình phát triển của các dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn: quá trình phát triển của nhu cầu giải trí của khách du lịch và sự phát triển của hoạt động cung cấp các dịch vụ giải trí cũng như xu hướng phát triển của các dịch vụ giải trí tại các khách sạn; vị trí, vai trò của các dịch vụ giải trí đối với khách du lịch và các khách sạn như: thỏa mãn nhu cầu của khách hàng; tăng doanh thu, nâng cao chất lượng dịch vụ và uy tín của khách sạn; ngoài ra kinh doanh các dịch vụ giải trí trong khách sạn còn có những tác động tích cực đến địa phương thông qua đóng góp vào ngân sách, tạo ra cơ hội việc làm... Nội dung cụ thể của chương như sau:

***Nội dung của chương***

* 1. **Nhu cầu của khách du lịch về dịch vụ giải trí trong khách sạn**
		1. Đối tượng khách và nhu cầu về dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn
		2. Đặc điểm tiêu dùng dịch vụ giải trí trong nhu cầu của các đối tượng khách của khách sạn
	2. **Dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn**
		1. Khái niệm
		2. Đặc điểm của kinh doanh các dịch vụ giải trí trong khách sạn
	3. **Phân loại dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn**
	4. **Vai trò của dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn**
	5. **Xu hướng phát triển dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn**
1. Xu hướng phát triển trên thế giới
2. Xu hướng phát triển ở Việt Nam
3. [Nick Hanley](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Nick+Hanley&text=Nick+Hanley&sort=relevancerank&search-alias=books), [W. Douglass Shaw](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_2?ie=UTF8&field-author=W.+Douglass+Shaw&text=W.+Douglass+Shaw&sort=relevancerank&search-alias=books), [Robert E. Wright](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_3?ie=UTF8&field-author=Robert+E.+Wright&text=Robert+E.+Wright&sort=relevancerank&search-alias=books) (2003) **The New Economics of Outdoor Recreation -** Edward Elgar Pub, England
4. Daniel McLean, Amy Hurd, Denise M. Anderson (2019) **Kraus' Recreation & Leisure in Modern Society – Navigate Resources and Packages**
5. [Dennis L. Foster](https://www.amazon.ca/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Dennis+L.+Foster&search-alias=books-ca) (1992) - **Marketing Hospitality: Sales and Marketing for Hotels, Motels, and Resorts -** Glencoe/McGraw-Hill School Pub Co

**CHƯƠNG 2 –KINH DOANH DỊCH VỤ TRỊ LIỆU CHĂM SÓC SỨC KHỎE (SPA) TRONG KHÁCH SẠN**

***Giới thiệu khái quát***

Chương này giúp cho sinh viên hiểu được: bản chất của dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe, quá trình phát triển về nhận thức về loại hình dịch vụ này trong kinh doanh khách sạn; Các hình thức trị liệu bằng xông hơi và xoa bóp; Các yêu cầu về thiết kế và trang thiết bị tiện nghi trong kinh doanh dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe; Quản trị tác nghiệp dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe . Nội dung cụ thể như sau:

***Nội dung của chương***

**2.1. Khái quát về dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe**

2.1.1 Khái niệm dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe

2.1.2 Quá trình phát triển về nhận thức về dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe

2.1.3 Yêu cầu đối với dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe trong kinh doanh

2.1.4 Lợi ích kinh tế của việc khai thác các dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe trong khách sạn

**2.2 Các hình thức trị liệu chăm sóc sức khỏe**

2.2.1 Các hình thức trị liệu chăm sóc sức khỏe bằng xông hơi

2.2.2 Các hình thức trị liệu xoa bóp

**2.3 Các yêu cầu về thiết kế, trang trí và trang thiết bị tiện nghi cho dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe**

2.3.1 Các yêu cầu về thiết kế và trang trí phòng dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe

2.3.2 Các yêu cầu về trang thiết bị tiện nghi tại phòng dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe

**2.4 Quy trình cung cấp dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe**

2.4.1 Quy trình phục vụ khách tại phòng xông hơi khô và ướt

2.4.2 Quy trình phục vụ khách tại phòng trị liệu xoa bóp

1. [Nick Hanley](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Nick+Hanley&text=Nick+Hanley&sort=relevancerank&search-alias=books), [W. Douglass Shaw](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_2?ie=UTF8&field-author=W.+Douglass+Shaw&text=W.+Douglass+Shaw&sort=relevancerank&search-alias=books), [Robert E. Wright](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_3?ie=UTF8&field-author=Robert+E.+Wright&text=Robert+E.+Wright&sort=relevancerank&search-alias=books) (2003) **The New Economics of Outdoor Recreation -** Edward Elgar Pub, England
2. Daniel McLean, Amy Hurd, Denise M. Anderson (2019) **Kraus' Recreation & Leisure in Modern Society – Navigate Resources and Packages**
3. [Dennis L. Foster](https://www.amazon.ca/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Dennis+L.+Foster&search-alias=books-ca) (1992) - **Marketing Hospitality: Sales and Marketing for Hotels, Motels, and Resorts -** Glencoe/McGraw-Hill School Pub Co

**CHƯƠNG 3 – KINH DOANH DỊCH VỤ THỂ THAO DƯỚI NƯỚC TRONG KHÁCH SẠN**

***Giới thiệu khái quát***

Chương này giúp cho sinh viên hiểu được: các loại hình thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe như bơi trong bể bơi ngoài trời và các hoạt động vui chơi dưới nước trong nhà được khai thác kinh doanh trong các khách sạn, quá trình phát triển về nhận thức về loại hình dịch vụ này trong kinh doanh khách sạn; Các hình thức trị liệu bằng xông hơi và xoa bóp; Các yêu cầu về thiết kế và trang thiết bị tiện nghi trong kinh doanh dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe; tổ chức cung cấp dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe . Nội dung cụ thể như sau:

***Nội dung của chương***

**3.1. Khái quát về dịch vụ thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe trong các khách sạn**

* 1. Khái niệm
	2. Thị trường khách hàng và các nhu cầu đòi hỏi

**3.2 Các loại hình dịch vụ thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe trong các khách sạn**

1. Dịch vụ phục vụ bể bơi ngoài trời
2. Dịch vụ phục vụ vui chơi dưới nước trong nhà
3. Lợi ích kinh tế của việc khai thác các dịch vụ thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe trong khách sạn

**3.3 Các yêu cầu về thiết kế, trang trí và trang thiết bị tiện nghi cho dịch vụ thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe trong các khách sạn**

2.3.1 Các yêu cầu về thiết kế và trang trí

2.3.2 Các yêu cầu về trang thiết bị tiện nghi cần thiết

**3.4 Quản trị tác nghiệp dịch vụ thể thao dưới nước phục hồi sức khỏe trong các khách sạn**

3.4.1 Quản lý quy trình phục vụ bể bơi ngoài trời

3.4.2 Quản lý quy trình dịch vụ vui chơi dưới nước trong nhà

1. [Nick Hanley](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Nick+Hanley&text=Nick+Hanley&sort=relevancerank&search-alias=books), [W. Douglass Shaw](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_2?ie=UTF8&field-author=W.+Douglass+Shaw&text=W.+Douglass+Shaw&sort=relevancerank&search-alias=books), [Robert E. Wright](https://www.amazon.com/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_3?ie=UTF8&field-author=Robert+E.+Wright&text=Robert+E.+Wright&sort=relevancerank&search-alias=books) (2003) **The New Economics of Outdoor Recreation -** Edward Elgar Pub, England
2. Daniel McLean, Amy Hurd, Denise M. Anderson (2019) **Kraus' Recreation & Leisure in Modern Society – Navigate Resources and Packages**
3. [Dennis L. Foster](https://www.amazon.ca/s/ref%3Ddp_byline_sr_book_1?ie=UTF8&field-author=Dennis+L.+Foster&search-alias=books-ca) (1992) - **Marketing Hospitality: Sales and Marketing for Hotels, Motels, and Resorts -** Glencoe/McGraw-Hill School Pub Co

**8.2. Kế hoạch giảng dạy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **NLNH học phần** | **Hoạt động dạy và học** | **Bài đánh giá** |
| **[1]** | **[2]** | **[3]** | **[4]** | **[5]** |
| 1 -4 | Chương 1: Các loại hình dịch vụ giải trí và vai trò của kinh doanh dịch vụ giải trí trong kinh doanh khách sạn  | CLO1.1-1.7CLO3.1-3.4 | Đọc và nghiên cứu tài liệu trước khi tới lớp  Bài giảng trên lớp | Tham gia bài giảng và các hoạt động trên lớp  |
| 5-8  | Chương 2: Quản trị dịch vụ trị liệu chăm sóc sức khỏe trong khách sạn  | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.1-3.4 | Đọc và nghiên cứu tài liệu trước khi tới lớp  Bài giảng trên lớp | Tham gia bài giảng và các hoạt động trên lớp  |
| 9 | Kiểm tra giữa kỳ (cá nhân) Chương 1-2 | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.2-3.3 | Ôn tập chương 1,2,3 trước khi làm bài kiểm traTuân thủ các quy định, không gian lận trong kiểm tra, thi cử  | Tham gia đầy đủ và hoàn thành câu hỏi tự luận |
| 10-12  | Chương 3: Kinh doanh dịch vụ thể thao dưới nước trong khách sạn  | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.1-3.4 |  Đọc và nghiên cứu tài liệu trước khi tới lớp  Bài giảng trên lớp | Tham gia bài giảng và các hoạt động trên lớp |
| 13-14 | Bài tập nhóm  | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.1-3.4 | Làm báo cáo thu hoạchChuẩn bị bài thuyết trình theo nhóm với những chủ đề được giảng viên hướng dẫn và cung cấp trước khi đến lớp Thuyết trình về khởi nghiệp doanh nghiệp và các chủ đề xoay quanh lĩnh vực này | Tham gia bài giảng và các hoạt động trên lớpThuyết trình trước lớp về đề tài đã chuẩn bị |
| 15 | Tổng kết và ôn tập | CLO1.1-1.7CLO2.1-2.7CLO3.1-3.4 | Ôn tập và hệ thống toàn bộ kiến thức  | Tham gia bài giảng và các hoạt động trên lớp  |

**9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN (COURSE REQUIREMENTS AND EXPECTATION)**

**9.1. Quy định về tham dự lớp học**

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.

**9.2. Quy định về hành vi lớp học**

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua thảo luận nhóm, thảo luận trên lớp, nghiên cứu tình huống, thuyết trình

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

**Trường ĐH Kinh tế Quốc dân Trưởng Bộ môn**

**TS. Trần Huy Đức**